

Số: 188/2020/QĐST-HNGĐ

T, ngày 07 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 165/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2020, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

Bà Nguyễn Lê H, sinh năm 1969

HKTT: P307 – 32 phố Vạn Bảo, phường Liễu Giai, quận ba Đình, thành phố Hà Nội.

Ông Hoàng Dương T, sinh năm 1969

HKTT: Ngõ 222E phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Cùng cư trú: P1818 – CT36 ngõ 28 Xuân La, phường Xuân La, quận T, thành phố Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân:

Bà H ông T kết hôn năm 1995 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn ông bà chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là bất đồng quan điểm, trong đời sống thường nhật không tìm được Tg nói chung. Nay ông T bà H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông bà có 02 con chung là cháu Hoàng Thu T, sinh 11/8/1995 và Hoàng Msinh 27/5/2004. Ly hôn, ông T nuôi cả hai con chung(cháu T bị ốm). Ông T không yêu cầu bà H phải cấp dưỡng nuôi con cho đến khi cháu Mđủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Bà H có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản

- Về tài sản, nhà đất: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu tòa giải quyết.
- Về công nợ: Không có.
- Về lệ phí: Ông T tự nguyện chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Hoàng Dương T, bà Nguyễn Lê H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông bà có 02 con chung là cháu Hoàng Thu T, sinh 11/8/1995 và Hoàng M sinh 27/5/2004. Ly hôn, ông T nuôi cả hai con chung(cháu T bị ốm). Ông T không yêu cầu bà H phải cấp dưỡng nuôi con cho đến khi cháu M đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Bà H có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản

- Về tài sản, nhà đất: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu tòa giải quyết.
- Về công nợ: Không có.

2. Về lệ phí: Ông T tự nguyện chịu 300.000đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 04077 ngày 11/8/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận T;
- Chi cục THA dân sự quận T
- UBND phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, thành phố H
- (GCN kết hôn số 44, quyển số 08 ngày 17/6/1995)
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Đào Đức Càn